

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2018/HS-PT

Ngày: 29-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Hiệp**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Kim Đồng**

Ông **Trịnh Văn Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đào Thị Lương** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thị Đào** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 131/2018/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Vũ Thành T do kháng cáo của bị hại và bà Đinh Thị K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Vũ Thành T (tên gọi khác: không), sinh năm 1977 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hóa: lớp 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Đ (đã chết), con bà Trần Thị Kh, sinh năm 1926; vợ Nông Ái P, sinh năm 1977; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Ông Đinh Văn L, sinh năm 1962; nơi cư trú: tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo: Bà Đinh Thị K, sinh năm 1963; nơi cư trú: tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại ông Đinh Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đinh Thị K: Luật sư Lê Thanh Dương – Văn phòng luật sư Phước Toàn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát trong việc tranh chấp ranh giới đất đai nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/07/2017, bị cáo Vũ Thành T cùng con trai là Vũ Thanh T1, sinh năm 2001 đang trồng cây tại vườn của gia đình T ở tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì thấy bà Đinh Thị K đang nhổ một số cây thân tài do gia đình T đã trồng ở bờ ranh hàng rào phân định ranh giới đất đai giữa nhà T với đất nhà bà K. Thấy vậy, Vũ Thành T và T1 đi đến rồi xảy ra cự cãi, giằng co, xô xát, trong lúc giằng co, xô xát thì Vũ Thanh T1 có dùng tay trái cầm nắm, bóp chặt phần đầu các ngón tay của bàn tay phải bà K vặn bẻ ra phía sau lưng bà K, tay phải T1 thì đâm vào người bà K. Lúc này, ông Đinh Văn L (chồng bà K) chạy từ phía nhà của mình ra để đánh nhau thì bị Vũ Thành T ôm giữ ông Lịch, lúc này T1 có dùng tay đâm vào người ông Lịch. Ông L vùng thoát ra được chạy về nhà lấy một con dao rựa dài 88cm, cán bằng gỗ hình tròn dài 57,5cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, đầu dao quắm rồi chạy ra lại khu vực xô xát đánh nhau. Lúc này, T1 bỏ chạy qua nhà hàng xóm để nhờ người đến can ngăn, còn T thì bỏ chạy về nhà của mình. Ông L cầm con dao rựa tiếp tục đi đến trước cổng nhà T và thách thức đánh T. Thấy vậy, T cầm một đoạn ống thép dài 72,2 cm, đường kính 2,1 cm, phi 21, hình tròn, bằng tay phải chạy từ trong sân ra ngoài đường Nguyễn Thái Học, khi đến gần vị trí ông Lịch, ở tư thế đối diện, T đánh một cái theo hướng từ trên xuống dưới. Lúc này, ông L đưa bàn tay phải lên đỡ thì ống thép trúng vào ngón tay giáp út (ngón 04) bàn tay phải ông Lịch. Ngay lập tức, ông L cũng vung dao chém về phía T nhưng T bỏ chạy nên không trúng. T chạy về nhà rút ống thép ở sân rồi cầm theo 01 con dao dài 82cm, cán bằng gỗ hình tròn dài 54,5cm, đường kính 3cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, đầu dao bằng tiếp tục chạy ra đường Nguyễn Thái Học. Lúc này bà Đinh Thị K đi đến và có ngăn cản việc đánh nhau, Vũ Thành T dùng sòng dao nhấn vào vùng cổ bà K, bà K dùng đá ném T nhưng không trúng. Vụ việc được mọi người xung quanh đến can ngăn và Công an thị trấn Madaguôi, huyện Đa Huoai đến lập biên bản vụ việc. Sau khi vụ việc xảy ra, đến chiều ngày 14/7/2017 ông L và bà K đến Trung T Y tế huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng để khám và điều trị.

Sau khi vụ việc xảy ra ông Đinh Văn L và bà Đinh Thị K đã có đơn yêu cầu giám định thương tật và đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 246/2017/TgT ngày 01/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận, thương tích của ông Đinh Văn L là:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương ngón 4 tay phải dài 2 cm; gãy xương đốt 2 ngón 4 tay phải.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đinh Văn L là 04%.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 247/2017/TgT ngày 01/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận, thương tích của bà Đinh Thị K là:

Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy đốt xa ngón 3 bàn tay phải; các tổn thương khác ghi trong giấy chứng nhận thương tích đã lành.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đinh Thị K là 02%.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-ĐH ngày 09/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Vũ Thành T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bản án số 12/2018/HS-ST ngày 13-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thành T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Thành T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 13/8/2018).

Giao bị cáo Vũ Thành T cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Vũ Thành T phải bồi thường cho bị hại ông Đinh Văn L số tiền 38.025.000đ nhưng được trừ vào số tiền là 5.000.000đ mà bị cáo Vũ Thành T đã tạm nộp để thi hành án theo biên lai thu tiền số AA /2010/ 03962 ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Áp dụng Điều 288, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự: Buộc ông Vũ Thành T và bà Nông Ái P phải liên đới bồi thường cho bà Đinh Thị K số tiền 29.448.000đ, trong đó ông Vũ Thành T phải bồi thường cho bà Đinh Thị K là 14.724.000đ và bà Nông Ái P phải bồi thường cho bà Đinh Thị K là 14.724.000đ.

Bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/8/2018 ông Đinh Văn L, bà Đinh Thị K kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tăng bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đinh Văn L, bà Đinh Thị K giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Đinh Văn L, bà Đinh Thị K, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt, phần bồi thường đối với bị cáo T. Hủy phần trách nhiệm dân sự liên quan đến phần bồi thường cho bà Đinh Thị K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo Vũ Thành T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cho thấy:

Khoảng hơn 10 giờ 30 phút ngày 14/7/2017, bị cáo T cầm một đoạn ống tuýp sắt dài 72,2 cm, đường kính 2,1 cm, phi 21, hình tròn, bằng tay phải đánh một cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào ngón tay giáp út (ngón 04) bàn tay phải ông L. Hậu quả ông L bị vết thương ngón 4 tay phải dài 2 cm, gãy xương đốt 2 ngón 4 tay phải, ông L bị tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4% (bốn phần trăm) theo bản kết luận giám định pháp y số 246/2017/TgT ngày 01/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng. Sau đó ông Đinh Văn L yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Vũ Thành T.

Bà K cho rằng bị cáo T dùng dao gây thương tích ở cổ bà K tuy nhiên theo hồ sơ bệnh án, tóm tắt bệnh án, giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm Y tế huyện Đa Huoai nơi điều trị cho bà K thì bà Đinh Thị K không có thương tích ở cổ nên không có cơ sở để giám định.

[2] Bị cáo Vũ Thành T nhận thức được tuýp sắt là hung khí nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe của bị hại, thương tích do bị cáo gây ra cho bị hại là 4%. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Chính vì vậy, bị hại ông Đinh Văn L kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[3] Với thương tích giám định là 4% nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo T bồi thường cho ông L số tiền 38.025.000đ là phù hợp nên kháng cáo của ông L yêu cầu tăng bồi thường là không có cơ sở để xem xét.

[4] Bà Đinh Thị K kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tăng bồi thường cho bà: Xét thấy thương tích của bà K không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T trong vụ án này. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bà K là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là không đúng quy định. Vì vậy, cần hủy phần trách nhiệm dân sự liên quan đến bà Đinh Thị K, bản án sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo T và bà Phượng liên đới bồi thường cho bà K số tiền 29.448.000đ, như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bà K như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo Vũ Thành T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo T phải chịu án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Đinh Văn L, bà Đinh Thị K, sửa bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thành T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Thành T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thành T cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự Buộc bị cáo Vũ Thành T phải bồi thường cho bị hại ông Đinh Văn L số tiền 38.025.000đ nhưng được trừ vào số tiền là 5.000.000đ mà bị cáo Vũ Thành T đã tạm nộp để thi hành án theo biên lai thu tiền số AA /2010/ 03962 ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Số tiền còn lại buộc bị cáo T phải bồi thường cho ông L là 33.025.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Hủy phần trách nhiệm dân sự buộc Vũ Thành T và bà Nông Ái P phải liên đới bồi thường cho bà Đinh Thị K số tiền 29.448.000đ, trong đó Vũ Thành T phải bồi thường cho bà Đinh Thị K số tiền 14.724.000đ và bà Nông Ái P phải bồi thường cho bà Đinh Thị K số tiền 14.724.000đ. Bà Đinh Thị K có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Thành T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo T phải chịu 1.651.250đ án phí dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đạ H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Văn Hiệp